

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 11/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

Bà Trịnh Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (Năm X), sinh năm: 1971 tại Bình Thuận;

HKTT: Ấp BL, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở: Ấp TB 3, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm: 1938; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị C, sinh năm: 1974, vợ chồng không có con chung;

Tiền sự: 01.

+ Ngày 04/3/2018 bị Công an xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định số 003/QĐ-XPVPHC.

Tiền án: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cơ quan CSĐT Công an huyện XM ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19 ngày 10/7/2018.

Bị cáo được tại ngoại. Quá trình tại ngoại bị cáo bị bắt, tạm giam ngày: 12/02/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong một vụ án khác.

“Bị cáo có mặt”.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1991. “Vắng mặt”

- Địa chỉ: Ấp BH, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
2. Ông Trương Đình H, sinh năm: 1968. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp LG, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
3. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1966. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp BL, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
4. Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1966. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Tổ 8, ấp BL, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
5. Bà Phan Thị S, sinh năm: 1969. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp TB 3, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
6. Ông Trần Trung Thọ, sinh năm: 1972. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Tổ 5, ấp TB 3, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
7. Ông Trần Trung T, sinh năm: 1989. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp TN, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
8. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1970. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp TB 2, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
9. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1992. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp LC, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
10. Bà Tạ Thanh V, sinh năm: 1978. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp LG, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
11. Ông Dương Tấn L, sinh năm: 1981. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp LG, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
12. Bà Nguyễn Thảo Ngọc L, sinh năm: 1980. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Tổ 7, ấp LG, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
13. Ông Lương Bảo B, sinh năm: 1987. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp LG, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
14. Bà Lê Thị T, sinh năm: 1974. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp BA, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
15. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1982. “Vắng mặt”
Địa chỉ: Ấp TB, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2018 bị cáo Nguyễn Văn N mang theo 1.500.000đ và một bộ lắc “Tài xỉu” gồm: 01 tấm bạt có in các chữ số từ 04 đến 17 và chữ “Tài xỉu”, 01 đĩa sành màu trắng, 01 ly sành và 03 hạt xí ngầu ra chợ BC để đánh bạc với các đối tượng khác. Tại đây bị cáo làm cái để đánh bạc với khoảng 06 - 07 người, mỗi ván các con bạc đặt cược từ 50.000đ đến 200.000đ, đã tham gia được nhiều ván đến 21 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện XM bắt quả tang, thu giữ 2.030.000đ trên chiếu bạc của N và các vật dụng dùng để đánh bạc gồm: 01 tấm bạt hình chữ nhật, kích thước 140cm x 80 cm, có in viền hoa văn, dãy các chữ số từ 04 đến 17 và 02 chữ tài xỉu; 01 đĩa sành đường kính 90 cm, đáy đĩa có dán logo bằng giấy, ghi tên “Đĩa tương bông 1511”, các con bạc cùng tham gia bỏ trốn. Đến nay cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được họ tên địa chỉ của những người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo.

Hình thức đánh bạc lặc “tài xỉu” được các con bạc quy ước như sau: Người làm cái sẽ dùng tám bát có in sẵn các chữ số từ 04 đến 17, trong đó từ số 04 đến số 10 gọi là tài, từ số 11 đến số 17 gọi là xỉu. Các con bạc sẽ đặt tiền vào các ô từ số 4 đến số 17 tùy ý, người làm cái dùng hột xí ngẫu là 03 khối nhựa vuông có các mặt được ký hiệu từ 01 chấm đến 06 chấm bỏ vào đĩa, lấy ly úp lại và lắc, sau đó mở ra tính điểm bằng cách cộng các dấu chấm được in ở mặt trên của hạt xí ngẫu. Nếu tổng số các dấu chấm từ 04 đến 10 thì người đặt bên xỉu thua người làm cái và người đặt bên tài thắng người làm cái, hoặc ngược lại, tỷ lệ thắng thua là 1/1.

Vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý trong vụ án: Khi bắt quả tang, Cơ quan Công an thu giữ tại sòng bạc của bị cáo 01 tấm bạt hình chữ nhật kích thước 140cm x 80cm, có in viền hoa văn, các chữ số từ 04 đến 17 và 02 chữ tài xỉu; 01 đĩa sành đường kính 09cm, đáy đĩa dán logo bằng giấy, ghi tên “Đĩa tương bông 1511” và 2.030.000đ tiền mặt là tiền vốn của bị cáo mang theo để đánh bạc và tiền các con bạc đặt cược nhưng bị Công an phát hiện nên bỏ lại chiếu bạc khi bỏ chạy.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị can khai nhận đã tự mở sòng đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu, tại chợ BC từ tết nguyên đán năm 2018, mỗi ngày thắng bạc trung bình khoảng 500.000đ, đến ngày 28/02/2018 bị Công an xã BC phát hiện và xử phạt hành chính 1.500.000đ (Theo quyết định xử phạt hành chính số 003/QĐ – XPVPHC ngày 04/3/2018 của Trưởng Công an xã BC), bị can nghỉ và bắt đầu chơi lại khoảng 10 ngày thì bị bắt.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS - XM ngày 30/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn N nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai rõ ràng phù hợp với lời khai của bị cáo cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Vì vậy việc vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ, theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Ngày 04/3/2018 bị cáo Nguyễn Văn N đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (theo quyết định số 003/QĐ-XPVPHC của Công an xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu), chưa được xóa tiền sự. Khoảng 17 giờ, ngày 27/4/2018 bị cáo lại có hành vi đánh bạc theo hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền, với số tiền thu được tại chiều bạc là 2.030.000đ.

Do đó hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 10/CT-VKS - XM ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động nên bị cáo đã sát phạt để thu lợi bất chính. Hành vi đánh bạc còn có thể dẫn đến nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như nhiều tội phạm khác. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” nhưng bị cáo không sửa đổi bản thân lại tiếp tục có hành vi “Đánh bạc” từ đó cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để cân nhắc giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tấm bạt hình chữ nhật kích thước 140cmx 80cm, có in viền hoa văn, dãy chữ số từ 04 đến 17 và 02 chữ tài xỉu ; 01 đĩa sành đường kích 09 cm, đáy đĩa có dán logo bằng giấy, ghi tên hàng “đĩa tương bông” 1511 là công cụ sử dụng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 2.030.000đ là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với những lần đánh bạc trước ngày 24/7/2018 của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa chứng minh được số tiền dùng để đánh bạc nên chưa có cơ sở để xử lý trong vụ án, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[10] Đối với các con bạc tham gia chơi bạc tại sòng bạc do bị cáo làm cái đã bỏ trốn, đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được họ tên địa chỉ của những người này nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[11] Tại thời điểm bắt quả tang sòng bạc của bị cáo Nguyễn Văn N thì Cơ quan Công an còn bắt quả tang sòng bạc của Trần Trung T cũng đang đánh bạc tại khu vực chợ BC, thu giữ tại chiếu bạc 3.130.000đ và các vật dụng dùng để đánh bạc. Thành và các đối tượng liên quan chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; nên chưa có căn cứ để xử lý đối với Trần Trung T và các đối tượng liên quan, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách hành vi của Trần Trung T, vật chứng và các đối tượng liên quan đến sòng bạc của Thành để tiếp tục điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N (Năm X) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn N (Năm X) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày **12/02/2019**.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 tấm bạt hình chữ nhật kích thước 140cm x 80cm, có in viền hoa văn, dãy chữ số từ 04 đến 17 và 02 chữ tài xỉu ;

+ 01 đĩa sành đường kích 09 cm, đáy đĩa có dán logo bằng giấy, ghi tên hàng “đĩa tương bông” 1511 là công cụ sử dụng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung vào công quỹ số tiền 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an huyện XM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn N (Năm X) phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo